



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
17/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,13 – 7,22	0,01	0,38 – 0,45
		Dĩ An 2	6,87 – 6,93	0,12 – 0,13	0,64 – 0,75
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,22	0,16 – 0,19	0,45 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 – 7,19	0,20	0,49 – 0,82
	CNCN Thủ Dầu Một		6,83 – 6,91	0,10 – 0,15	0,50 – 0,53
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,09 – 8,14	0,33 – 0,35	0,99 – 1,05
18/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,11 – 7,16	0,01	0,38 – 0,45
		Dĩ An 2	6,87 – 6,88	0,13	0,69 – 0,75
	CNCN Khu Liên Hợp		6,99 – 7,23	0,16 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 – 7,19	0,20	0,53 – 0,83
	CNCN Thủ Dầu Một		6,76 – 6,95	0,08 – 0,09	0,43 – 0,86
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,08 – 8,13	0,33 – 0,36	1,44 – 1,47
19/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,09 – 7,11	0,01	0,42 – 0,50
		Dĩ An 2	6,87 – 6,88	0,13 – 0,14	0,68 – 0,69
	CNCN Khu Liên Hợp		7,04 – 7,28	0,17 – 0,19	0,45 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,19	0,20	1,05 – 1,38
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 – 6,91	0,06	0,38 – 0,39
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,05 – 8,07	0,33 – 0,35	1,24 – 1,46

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
20/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,09 – 7,11	0,01	0,41 – 0,51
		Dĩ An 2	6,88 – 6,90	0,13 – 0,14	0,67 – 0,68
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,25	0,16 – 0,19	0,45 – 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,09 – 7,18	0,20	0,50 – 0,80
	CNCN Thủ Dầu Một		6,82 – 6,97	0,07 – 0,13	0,27 – 1,39
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,07 – 8,16	0,34 – 0,37	1,34 – 1,92
21/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,05 – 7,11	0,01	0,50 – 0,55
		Dĩ An 2	6,90 – 6,91	0,12 – 0,13	0,58 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,20	0,16 – 0,19	0,45 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,17	0,20	0,62 – 0,96
	CNCN Thủ Dầu Một		6,96 – 7,05	0,20 – 1,05	0,13 – 0,46
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,16 – 8,17	0,35 – 0,37	1,24 – 1,48
22/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 – 7,03	0,01	0,50 – 0,55
		Dĩ An 2	6,91 – 6,92	0,12 – 0,14	0,58 – 0,77
	CNCN Khu Liên Hợp		7,10 – 7,22	0,19 – 0,25	0,45 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 – 7,16	0,20	0,80 – 1,01
	CNCN Thủ Dầu Một		6,92 – 7,01	0,38 – 0,45	0,42 – 0,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,10 – 8,13	0,33 – 0,36	1,17 – 1,26